

Bài 6

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CỦA TRƯỞNG THÔN TRONG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH

CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững từ năm 2011 đến năm 2020.

- Quyết định số 104/QĐ-BCĐGNBV ngày 24/09/2012 của Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020.

- Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ về sửa đổi một số Điều của Thông tư số 04/2012 ngày 31/8/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố. Trong đó:

+ Tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 quy định: Triệu tập và chủ trì hội nghị thôn, tổ dân phố; tổ chức thực hiện những công việc thuộc phạm vi thôn, tổ dân phố đã được nhân dân bàn và quyết định; bảo đảm các nội dung hoạt động của thôn, tổ dân phố theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 của Thông tư này. Vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở và hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền cấp xã giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong thôn, tổ dân phố. Báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân cấp xã về những hành vi vi phạm pháp luật trong thôn, tổ dân phố. Thực hiện việc lập biên bản về kết quả đã được nhân dân thôn, tổ dân phố bàn và quyết định trực tiếp những công việc của thôn, tổ dân phố; lập biên bản về kết quả đã được nhân dân thôn, tổ dân phố bàn và biểu quyết những công việc thuộc phạm vi cấp xã; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Tại Điểm b, Khoản 1, Điều 10 quy định: Phối hợp với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố để vận động nhân dân tham gia thực hiện các phong trào và cuộc vận động do các tổ chức này phát động.

+ Tại Điểm c, Khoản 1, Điều 10 quy định: Sáu tháng đầu năm và cuối năm phải báo cáo kết quả công tác trước hội nghị thôn, tổ dân phố.

- Quyết định số 852/QĐ-TTg ngày 10/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển của NHCSXH giai đoạn 2011-2020. Trong đó: Tại Điểm d, đ, Khoản 8, Điều 2 đã quy định:

Nâng cao trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc: Triển khai thực hiện chính sách tín dụng xã hội trên địa bàn; kiện toàn Ban giảm nghèo nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện tốt việc tham mưu cho UBND cùng cấp quản lý, phê duyệt danh sách hộ nghèo và đối tượng chính sách vay vốn NHCSXH; chỉ đạo Trưởng thôn, ấp, bản, tổ dân phố phối hợp cùng NHCSXH, các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ TK&VV quản lý chặt chẽ vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; theo dõi, giúp đỡ người vay vốn sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả; đôn đốc người vay trả nợ, trả lãi ngân hàng đầy đủ, đúng hạn; tích cực tham gia xử lý các khoản nợ quá hạn, nợ xấu.

Nghiên cứu, đề xuất tham mưu với các cấp có thẩm quyền thực thi chính sách tín dụng xã hội một cách hiệu quả, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của người dân địa phương.

- Công văn số 1423/VPCP-KTTH ngày 02/03/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh về việc bổ sung Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã tham gia Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) cấp huyện.

I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA TRƯỞNG THÔN TRONG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH

Trưởng thôn là “cánh tay nối dài” của Chủ tịch UBND cấp xã trong việc giám sát chuyên tải nguồn vốn tín dụng chính sách tới cơ sở đảm bảo đúng đối tượng thụ hưởng; góp phần thực hiện kế hoạch giảm nghèo, tạo việc làm, an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới. Chức năng, nhiệm vụ của Trưởng thôn trong hoạt động tín dụng chính sách như sau:

1. Phối hợp với NHCSXH, các Tổ chức Hội đoàn thể và các bên liên quan để phổ biến, triển khai thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi:

- Cùng với các tổ chức Hội đoàn thể tuyên truyền, vận động hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác gia nhập Tổ TK&VV.

- Giám sát, chứng kiến Tổ TK&VV họp Tổ: Thành lập; thay đổi thành viên Ban quản lý Tổ, bình xét cho vay... theo quy định; đặc biệt là họp bình xét cho vay để đảm bảo đúng đối tượng và công bằng, dân chủ, công khai.

2. Trong công tác giám sát Tổ TK&VV:

Trên cơ sở quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ TK&VV ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 05/3/2013 của Chủ tịch HĐQT NHCSXH, Trưởng ấp có trách nhiệm:

- Chứng kiến và ký Biên bản các cuộc họp về:

+ Việc thành lập Tổ TK&VV (mẫu 10A/TD);

+ Thay đổi Ban quản lý Tổ TK&VV (mẫu số 10B/TD);

+ Các nội dung khác (Mẫu 10C/TD): Kết nạp tổ viên và cho tổ viên ra khỏi Tổ, bình xét cho vay, thống nhất thực hành tiết kiệm hoặc thay đổi mức tiền gửi tối thiểu của các tổ viên trong Tổ và các nội dung khác của Tổ về vấn đề liên quan đến quản lý, sử dụng vốn vay, hoạt động của Tổ...; họp bình xét chuyển đổi mục đích vay vốn...

Trưởng thôn nắm bắt được hiện trạng số hộ trong thôn đã vay vốn, hộ vay thuộc Tổ TK&VV nào, hộ vay mới, hộ thuộc đối tượng thụ hưởng có nhu cầu vay vốn nhưng chưa được vay...để có ý kiến trong cuộc họp bình xét cho vay.

3. Giám sát hộ vay sử dụng vốn vay đúng mục đích; tham gia Tổ đôn đốc thu hồi nợ khó đòi để đôn đốc thu hồi những khoản nợ quá hạn, bị chiếm dụng...; và giám sát việc xử lý nợ bị rủi ro.

4. Theo dõi, kiểm tra mọi hoạt động của Ban quản lý Tổ TK&VV, nhằm kịp thời phát hiện và ngăn chặn hành vi tham ô, chiếm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân.

5. Chứng kiến việc hộ gia đình thỏa thuận việc cử một cá nhân đại diện theo ủy quyền để đứng tên vay vốn và thực hiện các giao dịch với NHCSXH nơi cho vay và ký trên Giấy ủy quyền.

6. Nhận thông tin người vay vốn bỏ đi khỏi địa phương từ Tổ TK&VV, đồng thời ký xác nhận trên mẫu 01/PB (Phiếu báo hộ vay vốn bỏ đi khỏi nơi cư trú); Biên bản đối chiếu, xác nhận nợ (Mẫu số 02A/BB và Mẫu số 02B/BB).

7. Cùng với NHCSXH, các tổ chức Hội đoàn thể, Ban quản lý Tổ TK&VV, UBND cấp xã thực hiện việc rà soát, phân loại, xử lý nợ xấu.

8. Đôn đốc, khuyến khích người vay vốn tham dự các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật: khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư... để nâng cao trình độ sản xuất kinh doanh. Vận động người vay tham gia liên kết, phối hợp tạo điều kiện hợp tác, tiêu thụ sản phẩm.

9. Tập hợp những ý kiến phản ánh nguyện vọng chính đáng của người dân trong ấp cũng như những hộ đã được vay vốn NHCSXH về tín dụng chính sách ưu đãi để tham mưu UBND cấp xã biện pháp giải quyết phù hợp.

II. THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH ĐẾN NGÀY... (thời điểm tập huấn)

1. Kết quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn huyện ...

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chương trình	Huyện...		Tỉnh (thành phố)		Toàn quốc	
		Tổng dư nợ	Tỷ lệ NQH	Tổng dư nợ	Tỷ lệ NQH	Tổng dư nợ	Tỷ lệ NQH
1	Hộ nghèo						
2	Hộ cận nghèo						
3	Hộ mới thoát nghèo						
4	HSSV						
5	Nước sạch và VSMTNT						
6	Hộ SXKD vùng KK						
7	Thương nhân ...						
...	...						
	Tổng cộng						

2. So sánh chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện ... với tỉnh (thành phố)... và toàn quốc

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	ĐỊA BÀN	TỔNG DƯ NỢ	TRONG ĐÓ: NỢ QUÁ HẠN	
			SỐ TIỀN	TỶ LỆ (%)
1	Toàn quốc			
2	Toàn tỉnh ...			
3	Toàn huyện ...			
	Xã A			
	Xã B			
	...			

III. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA TRƯỞNG THÔN TRONG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH TẠI

1. Những mặt được
2. Những tồn tại, hạn chế
3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế
 - a. Nguyên nhân khách quan
 - b. Nguyên nhân chủ quan
4. Những bài học kinh nghiệm

IV. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CỦA TRƯỞNG THÔN TRONG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH TẠI.....

V. KIẾN NGHỊ
